

Số: 2860 /QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy định quản lý sinh viên người nước ngoài học tập tại trường

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25-01-1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ vào Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ – YDHP ngày 15/6/2021 của trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 801/QĐ – YDHP ngày 02/7/2021 của trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Theo đề nghị của bà Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về việc quản lý sinh viên người nước ngoài học tập tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này được áp dụng từ học kỳ II năm học 2022 – 2023.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Đại học, Trưởng các phòng ban chức năng, Trưởng các khoa/bộ môn, các giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập, và các sinh viên liên quan tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Như Điều 3 (để th/h);
- Lưu: VT, QLĐTĐH.

HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Đinh Thị Thanh Mai

QUY ĐỊNH QUẢN LÝ SINH VIÊN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI HỌC TẬP TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2860/QĐ-YDHP ngày 30 tháng 12 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)*

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với sinh viên là người nước ngoài đang học tập tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng (sau đây gọi chung là lưu học sinh), bao gồm: điều kiện tiếp nhận, đào tạo và quản lý lưu học sinh; quyền lợi và trách nhiệm của lưu học sinh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Lưu học sinh Hiệp định là người nước ngoài được tiếp nhận học tập tại Việt Nam và được Chính phủ Việt Nam cấp học bổng theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Lưu học sinh ngoài Hiệp định là lưu học sinh người nước ngoài được tiếp nhận học tập tại Việt Nam theo thỏa thuận, hợp đồng đào tạo giữa cơ sở giáo dục Việt Nam với cá nhân lưu học sinh hoặc các tổ chức, cá nhân tài trợ học bổng cho lưu học sinh.

Điều 3. Ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy và học tập

1. Tiếng Việt là ngôn ngữ chính thức sử dụng tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

2. Lưu học sinh có thể học tập và nghiên cứu khoa học bằng ngôn ngữ khác khi được sự đồng ý của Hiệu trưởng nhà trường và phải đảm bảo ngôn ngữ đó được nhà trường sử dụng trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Chương II

ĐIỀU KIỆN TIẾP NHẬN, ĐÀO TẠO VÀ QUẢN LÝ LƯU HỌC SINH

Điều 4. Điều kiện về học vấn, chuyên môn

1. Lưu học sinh vào học tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng phải có văn bằng tốt nghiệp tối thiểu tương đương văn bằng tốt nghiệp của Việt Nam theo quy định pháp luật của Việt Nam hoặc các điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước gửi lưu học sinh là thành viên đối với từng cấp học và trình độ đào tạo.

2. Lưu học sinh vào học các khóa bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phải đáp ứng các điều kiện và tiêu chuẩn đã được thỏa thuận giữa Việt Nam và phía gửi đào tạo hoặc theo hợp đồng đào tạo đã ký kết.

3. Lưu học sinh vào thực tập chuyên ngành phải đáp ứng các điều kiện về học vấn và chuyên môn theo yêu cầu của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

4. Lưu học sinh phải học bổ sung kiến thức chuyên ngành để đạt yêu cầu được vào học trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (nếu cần) do Trường Đại học Y Dược Hải Phòng tiếp nhận đào tạo tổ chức thực hiện cho lưu học sinh trong thời gian tối đa là 01 năm học sau khi lưu học sinh đã đạt yêu cầu về trình độ tiếng Việt.

Điều 5. Điều kiện về sức khỏe và tuổi

1. Lưu học sinh phải có đủ sức khỏe để học tập tại Việt Nam. Sau khi đến Việt Nam, lưu học sinh phải kiểm tra lại sức khỏe tại cơ sở y tế phục vụ lưu học sinh của Việt Nam chỉ định. Trường hợp mắc các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc không đủ sức khỏe để học tập thì lưu học sinh phải về nước.

2. Điều kiện về tuổi đối với lưu học sinh Hiệp định thực hiện theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Không hạn chế tuổi đối với lưu học sinh ngoài Hiệp định.

Điều 6. Điều kiện về ngôn ngữ

1. Lưu học sinh đã tốt nghiệp các cấp học ở giáo dục phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ bằng tiếng Việt hoặc đã đạt trình độ tiếng Việt tương đương B2 (bậc 4/6) trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và

Đào tạo ban hành Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài được miễn yêu cầu về điều kiện tiếng Việt.

2. Lưu học sinh đăng ký học tập, nghiên cứu, thực tập bằng ngôn ngữ khác mà Nhà trường được phép sử dụng trong đào tạo cần đạt yêu cầu về trình độ ngôn ngữ đó theo quy định cụ thể của từng chương trình. Lưu học sinh là người bản ngữ (của ngôn ngữ sử dụng trong học tập, nghiên cứu, thực tập) hoặc đã tốt nghiệp phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học hoặc thạc sĩ, tiến sĩ bằng ngôn ngữ đó thì được miễn yêu cầu về ngoại ngữ.

3. Lưu học sinh chưa đủ trình độ tiếng Việt để vào học chương trình chính thức bằng tiếng Việt thì phải học dự bị tiếng Việt:

a) Đối với sinh lưu học sinh thuộc diện Hiệp định: Bộ Giáo dục và Đào tạo bố trí vào học tại các cơ sở giáo dục đào tạo dự bị tiếng Việt;

b) Đối với lưu học sinh ngoài Hiệp định: Nhà trường tổ chức để lưu học sinh được học chương trình dự bị tiếng Việt hoặc gửi lưu học sinh vào học tại các cơ sở giáo dục đào tạo dự bị tiếng Việt theo đúng quy định;

c) Thời gian học dự bị tiếng Việt đối với lưu học sinh Hiệp định thực hiện theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; đối với lưu học sinh ngoài Hiệp định thực hiện theo thỏa thuận, hợp đồng đào tạo đã ký;

d) Sau khi kết thúc khóa học dự bị, lưu học sinh phải tham dự kiểm tra trình độ tiếng Việt, nếu đạt yêu cầu sẽ được chuyển vào học chương trình chính thức; nếu không đạt yêu cầu thì phải tiếp tục học bổ sung và dự đợt kiểm tra khác đến khi đạt yêu cầu và được cấp chứng chỉ để được chuyển vào học chương trình chính thức.

Điều 7. Các môn học không bắt buộc đối với lưu học sinh

1. Lưu học sinh học chương trình đại học, thạc sĩ và tiến sĩ được miễn áp dụng chuẩn ngoại ngữ đầu ra quy định đối với công dân Việt Nam học các chương trình đào tạo tương ứng giảng dạy bằng tiếng Việt.

Trong quá trình đào tạo, Hiệu trưởng nhà trường sẽ xem xét việc tổ chức giảng dạy môn tiếng Việt nâng cao thay thế các môn ngoại ngữ cho lưu học sinh.

2. Lưu học sinh được miễn học môn Giáo dục quốc phòng - an ninh và được lựa chọn học môn học thay thế bao gồm: tiếng Việt nâng cao, Văn hóa Việt Nam,

Lịch sử Việt Nam hoặc các môn tự chọn khác do Hiệu trưởng nhà trường quyết định căn cứ vào điều kiện thực tế của Nhà trường.

Điều 8. Thời gian học tập và những thay đổi trong quá trình học tập

1. Thời gian học tập để lấy văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận:

a) Thời gian học tập theo các trình độ đào tạo được thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, các quy chế, quy định của Nhà trường và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan;

b) Thời gian bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, thời gian thực tập đối với thực tập sinh thực hiện theo thỏa thuận giữa Việt Nam với phía gửi đào tạo.

2. Điều chỉnh thời gian học tập

a) Lưu học sinh được rút ngắn thời gian đào tạo nhưng phải hoàn thành nội dung của chương trình đào tạo theo quy định hiện hành;

b) Lưu học sinh Hiệp định cần kéo dài thời hạn học tập, nghiên cứu để hoàn thành chương trình đào tạo, bao gồm cả thời gian học dự bị tiếng Việt thì phải có ý kiến đồng ý của phía gửi đào tạo và được Hiệu trưởng nhà trường đồng ý bằng văn bản;

c) Đối với lưu học sinh ngoài Hiệp định, việc kéo dài thời gian học tập thực hiện theo thỏa thuận và hợp đồng đào tạo.

3. Tạm dừng học

a) Trong quá trình học tập, lưu học sinh Hiệp định được tạm dừng học tối đa 12 tháng nếu có lý do chính đáng được phía gửi đào tạo đồng ý và Nhà trường cho phép bằng văn bản;

b) Thời gian tạm dừng học đối với lưu học sinh ngoài Hiệp định thực hiện theo thỏa thuận và hợp đồng đào tạo.

4. Chuyển ngành học, chuyển trường

a) Lưu học sinh Hiệp định chỉ được chuyển ngành học, chuyển trường khi được phía gửi đào tạo đồng ý và Nhà trường ra quyết định cho phép (đối với trường hợp chuyển trường thì phải có văn bản đồng ý của trường nơi chuyển đi và nơi tiếp nhận). Việc chuyển ngành học, chuyển trường chỉ thực hiện một lần trong suốt thời gian học tập tại trường;

b) Việc chuyển ngành học, chuyển trường của lưu học sinh ngoài Hiệp định thực hiện theo thỏa thuận và hợp đồng đào tạo với Nhà trường.

Điều 9. Kinh phí đào tạo

1. Đối với lưu học sinh Hiệp định

a) Tiêu chuẩn, chế độ, kinh phí đào tạo được thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

b) Lưu học sinh phải kéo dài thời gian học tập để hoàn thành chương trình đào tạo vì lý do chuyển ngành học hoặc chuyển trường, do cá nhân lưu học sinh học tập không đạt yêu cầu nên không đảm bảo tiến độ học tập theo quy định thì trong thời gian kéo dài không được hưởng các tiêu chuẩn, chế độ đang hưởng. Toàn bộ chi phí phát sinh từ việc kéo dài thời gian học tập do phía gửi đào tạo và lưu học sinh tự chi trả, ngoại trừ đối tượng đã được quy định cụ thể trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

c) Lưu học sinh tạm dừng học thì trong thời gian tạm dừng học không được hưởng các tiêu chuẩn, chế độ đang hưởng. Sau thời gian tạm dừng học nếu lưu học sinh đủ điều kiện được Nhà trường tiếp nhận vào học tiếp thì tiếp tục được hưởng các tiêu chuẩn, chế độ theo quy định. Tổng thời gian được cấp kinh phí không được vượt quá tổng thời gian học tập đã ghi trong Quyết định ban đầu.

2. Đối với lưu học sinh ngoài Hiệp định

Kinh phí đào tạo thực hiện theo thỏa thuận, hợp đồng đào tạo ký kết giữa tổ chức, cá nhân tài trợ học bổng với Nhà trường hoặc cá nhân lưu học sinh với Nhà trường. Lưu học sinh chịu mọi chi phí phát sinh khác trong quá trình học tập tại Việt Nam.

Điều 10. Cơ sở dữ liệu điện tử quản lý lưu học sinh và chế độ báo cáo

1. Nhà trường chịu trách nhiệm cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin của lưu học sinh vào hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử quản lý lưu học sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT cập nhật thông tin hằng năm hoặc khi có sự thay đổi.

2. Nhà trường có trách nhiệm gửi báo cáo về công tác tiếp nhận, đào tạo lưu học sinh và kết quả học tập của lưu học sinh về Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Hợp tác quốc tế) trước ngày 31 tháng 12 hằng năm (qua đường bưu điện và file dữ liệu

vào mục báo cáo trên hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử quản lý lưu học sinh tại địa chỉ <http://lhsnn.vied.vn>).

Chương III

QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA LƯU HỌC SINH

Điều 11. Quyền lợi của lưu học sinh

1. Được đảm bảo quyền lợi của người học theo quy định.
2. Được cung cấp đầy đủ thông tin phục vụ học tập phù hợp với điều kiện của Nhà trường.
3. Được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hóa, thể dục, thể thao của Nhà trường.
4. Được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của học sinh, sinh viên do Nhà trường tổ chức.
5. Được tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học do Nhà trường tổ chức như đối với công dân Việt Nam.
6. Được thi, kiểm tra, bảo vệ khóa luận, đồ án, luận án tốt nghiệp, nhận chứng chỉ, bằng tốt nghiệp.
7. Được về nước nghỉ hè, nghỉ lễ, được mời thân nhân đến thăm theo quy định của Việt Nam; được nghỉ phép, nghỉ ốm hoặc nghỉ để chữa bệnh khi có sự đồng ý của Nhà trường.
8. Lưu học sinh Hiệp định được hưởng các tiêu chuẩn, chế độ theo quy định hiện hành của Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.
9. Tập thể lưu học sinh cùng một nước hoặc cùng sinh hoạt trong ký túc xá được cử đại diện để quản lý mọi mặt đối với lưu học sinh của nước mình, làm đầu mối liên hệ với Nhà trường để giải quyết những việc có liên quan đến tập thể lưu học sinh nước mình.

Điều 12. Trách nhiệm của lưu học sinh

1. Tuân thủ pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
2. Tôn trọng phong tục, tập quán Việt Nam.
3. Thực hiện Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam, Quy chế đào tạo, Điều lệ nhà trường đối với từng cấp học và trình độ đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam ban hành; Quy chế, quy định do Nhà trường ban hành.

4. Thực hiện đúng quy định và mục đích nhập cảnh vào Việt Nam học tập.
5. Quan hệ hữu nghị với công dân Việt Nam và lưu học sinh các nước khác.
6. Giữ gìn, bảo vệ tài sản của Nhà trường.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Khen thưởng và xử lý vi phạm đối với lưu học sinh

1. Lưu học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập, nghiên cứu và hoạt động hữu nghị được khen thưởng theo quy định của pháp luật Việt Nam về thi đua khen thưởng.

2. Lưu học sinh vi phạm kỷ luật tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý theo các hình thức sau đây:

- a) Khiển trách;
- b) Cảnh cáo;
- c) Đình chỉ học tập và trả về nước;
- d) Đề nghị các cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Xử lý kết quả học tập: Sau mỗi học kỳ chính, Phòng QLĐTĐH xét xử lý học vụ. Sinh viên bị cảnh báo học tập dựa trên một số điều kiện như sau:

a) Tổng số tín chỉ không đạt trong học kỳ vượt quá 50% khối lượng đã đăng ký học trong học kỳ, hoặc tổng số tín chỉ nợ đọng từ đầu khóa học vượt quá 24 tín chỉ.

b) Điểm trung bình chung học kỳ đạt dưới 0,8 đối với học kỳ đầu của khóa học, dưới 1,0 đối với các học kỳ tiếp theo.

4. Hình thức kỷ luật quy định tại điểm a và b khoản 2 và khoản 3 của Điều này do Hiệu trưởng nhà trường quyết định. Hình thức kỷ luật quy định tại điểm c và d khoản 2 của Điều này do Hiệu trưởng nhà trường thống nhất với phía gửi đào tạo, phía cấp học bổng quyết định đối với lưu học sinh ngoài Hiệp định; báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định đối với lưu học sinh Hiệp định.

Điều 14. Khen thưởng và xử lý vi phạm đối với các đơn vị quản lý, đào tạo, phục vụ lưu học sinh.

1. Tổ chức, cá nhân trong Nhà trường có thành tích xuất sắc trong đào tạo, quản lý và phục vụ lưu học sinh được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Tổ chức, cá nhân trong Nhà trường có hành vi vi phạm các quy định của Quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm tiếp nhận lưu học sinh.

1. Nhà trường có trách nhiệm tiếp nhận đào tạo lưu học sinh và chịu trách nhiệm quản lý lưu học sinh trong toàn bộ thời gian lưu học sinh học tập, sinh sống ở Việt Nam; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết các việc liên quan đến lưu học sinh trong thời gian học tập, sinh sống tại Việt Nam.

2. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục tiếp nhận lưu học sinh học dự bị tiếng Việt.

a) Ra quyết định tiếp nhận đối với lưu học sinh học dự bị tiếng Việt;

b) Xây dựng chương trình, kế hoạch, giáo trình giảng dạy tiếng Việt giao tiếp, tiếng Việt chuyên ngành theo các nhóm ngành đào tạo, trình độ đào tạo và đối tượng lưu học sinh;

c) Tổ chức kiểm tra trình độ tiếng Việt, cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận cho lưu học sinh đạt yêu cầu về trình độ tiếng Việt tương đương cấp độ B2 (bậc 4/6) trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

d) Phối hợp chặt chẽ với Trường Đại học Y Dược Hải Phòng để bàn giao lưu học sinh sau khi hoàn thành chương trình dự bị tiếng Việt vào học chương trình chính thức;

e) Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả bàn giao và kết quả học tập, rèn luyện của lưu học sinh ngay sau khi hoàn thành chương trình đào tạo dự bị tiếng Việt theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

3. Trách nhiệm của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đối với lưu học sinh Hiệp định vào học chương trình chính thức

a) Ra quyết định tiếp nhận lưu học sinh vào học chương trình chính thức;

b) Đảm bảo chương trình, kế hoạch và nội dung, chất lượng chuyên môn đào tạo lưu học sinh; bố trí lớp học, giảng viên hướng dẫn; theo dõi, quản lý việc học tập, nghiên cứu; cấp phát văn bằng tốt nghiệp hoặc chứng chỉ theo thẩm quyền; kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo điều chỉnh quy định chung về chương trình đào tạo cho lưu học sinh trong trường hợp cần thiết;

c) Phối hợp với cơ sở giáo dục đào tạo lưu học sinh dự bị tiếng Việt và cơ sở giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ định tổ chức kiểm tra trình độ tiếng Việt trước khi tiếp nhận lưu học sinh vào học chính khóa nếu cần thiết;

d) Ra quyết định chuyển trường, chuyển ngành, kéo dài thời gian học tập, tạm dừng học đối với lưu học sinh theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này;

đ) Thực hiện báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo tình hình học tập và kết quả học tập, rèn luyện của lưu học sinh sau mỗi năm học và toàn khóa học theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

4. Trách nhiệm của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đối với lưu học sinh ngoài Hiệp định.

a) Chỉ nhận đào tạo lưu học sinh ngoài Hiệp định đối với các ngành học mà Nhà trường được phép đào tạo;

b) Ký kết thỏa thuận, hợp đồng đào tạo với các tổ chức, cá nhân tài trợ học bổng cho lưu học sinh, người đại diện hợp pháp cho lưu học sinh hoặc với cá nhân lưu học sinh;

c) Ra quyết định tiếp nhận lưu học sinh; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các việc liên quan đến tiếp nhận lưu học sinh ngoài Hiệp định;

d) Thực hiện trách nhiệm giáo dục, đào tạo theo các điều khoản đã ký kết trong thỏa thuận, hợp đồng đào tạo;

đ) Thực hiện việc quản lý thu, chi kinh phí đào tạo lưu học sinh theo chế độ tài chính hiện hành;

e) Gửi lưu học sinh ngoài Hiệp định (nếu cần) đến cơ sở giáo dục có đào tạo dự bị tiếng Việt cho lưu học sinh theo thỏa thuận và hợp đồng trực tiếp với cơ sở nhận đào tạo dự bị;

g) Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả tuyển sinh và kết quả học tập, rèn luyện của lưu học sinh theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

5. Trách nhiệm của cơ sở phục vụ lưu học sinh

a) Chịu trách nhiệm về đời sống vật chất, sinh hoạt của lưu học sinh thuộc phạm vi quản lý;

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết chính sách, chế độ của Nhà nước Việt Nam đối với lưu học sinh và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình lưu học sinh với cơ quan chủ quản trực tiếp để tổng hợp báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực từ năm học 2022 – 2023 và thay thế các Quy định trước đây về việc quản lý lưu học sinh tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng. *me*

ly **HIỆU TRƯỞNG**

[Handwritten signature]
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Đinh Thị Thanh Mai